

TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
PHẠM PHÚ THỨ
TỔ NGŨ VĂN
GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP
KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2024-2025
Môn: Ngữ văn, lớp 11

PHẦN I. ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)

- **Hình thức kiểm tra:** Tự luận

- **Nội dung:** Các ngữ liệu ngoài SGK

BÀI 3: CẤU TRÚC CỦA VĂN BẢN NGHỊ LUẬN

Nhận biết:

- Chỉ ra biện pháp nghệ thuật trong văn bản .
- Xác định được vấn đề nghị luận của văn bản.
- Xác định được các luận đề, luận điểm, lí lẽ, bằng chứng tiêu biểu, độc đáo được trình bày trong văn bản.
- Nhận biết các yếu tố thuyết minh, miêu tả, tự sự trong văn bản.

Thông hiểu:

- Phân tích tác dụng của biện pháp nghệ thuật
- Xác định được mục đích, thái độ và tình cảm của người viết; thông điệp, tư tưởng của văn bản.
- Phân tích được mối quan hệ giữa các luận điểm, lí lẽ, bằng chứng và mối quan hệ giữa chúng với luận đề của văn bản.
- Lý giải được cách đặt nhan đề; sự phù hợp giữa nội dung nghị luận với nhan đề văn bản.
- Phân tích được vai trò của các yếu tố thuyết minh hoặc miêu tả, tự sự trong văn bản nghị luận.

Vận dụng:

- Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản đối với quan niệm, cách nhìn cá nhân về vấn đề nghị luận.
- Trình bày được quan điểm đồng tình hay không đồng tình với quan niệm của tác giả, nội dung chính của văn bản.

Vận dụng cao:

- Liên hệ được nội dung văn bản với một tư tưởng, quan niệm, xu thế (kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, khoa học) của giai đoạn mà văn bản ra đời để đánh giá ý nghĩa, giá trị của văn bản.

BÀI 4: TỰ SỰ TRONG TRUYỆN THƠ DÂN GIAN VÀ TRONG THƠ TRỮ TÌNH

Nhận biết:

- Nhận biết được đề tài, câu chuyện, chi tiết tiêu biểu, nhân vật trong truyện thơ dân gian/truyện thơ Nôm
- Nhận biết được người kể chuyện trong truyện thơ dân gian/ truyện thơ Nôm.
- Nhận biết được ngôn ngữ độc thoại, đối thoại, độc thoại nội tâm và các biện pháp nghệ thuật trong truyện thơ dân gian/ truyện thơ Nôm.
- Nhận biết một số đặc điểm của ngôn ngữ văn học trong truyện thơ dân gian/ truyện thơ Nôm.

Thông hiểu:

- Tóm tắt được cốt truyện của đoạn trích/ tác phẩm.
- Phân tích được đặc điểm, vai trò của của cốt truyện, nhân vật, chi tiết trong truyện thơ dân gian/ truyện thơ Nôm.
- Phân tích, lí giải được ý nghĩa của ngôn ngữ, bút pháp nghệ thuật trong truyện thơ dân gian/ truyện thơ Nôm.
- Nêu được chủ đề (chủ đề chính và chủ đề phụ trong văn bản có nhiều chủ đề), tư tưởng, thông điệp của truyện thơ dân gian/ truyện thơ Nôm.
- Phân tích và lí giải được thái độ và tư tưởng của tác giả trong truyện thơ dân gian/ truyện thơ Nôm.
- Phân tích được một số đặc điểm của ngôn ngữ văn học trong truyện thơ dân gian/truyện thơ Nôm.

- Phát hiện và lí giải được các giá trị nhân văn, triết lí nhân sinh từ truyện thơ dân gian/ truyện thơ Nôm.

Vận dụng:

- Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản đối với quan niệm, cách nhìn của cá nhân đối với văn học và cuộc sống.

- Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra trong truyện thơ dân gian/ truyện thơ Nôm.

- Vận dụng kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống, hiểu biết về lịch sử văn học để nhận xét, đánh giá ý nghĩa, giá trị của truyện thơ dân gian/ truyện thơ Nôm.

- So sánh được sự giống và khác nhau giữa các văn bản truyện thơ; liên tưởng, mở rộng vấn đề để hiểu sâu hơn với tác phẩm.

PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)

- **Hình thức kiểm tra: Tự luận**

- **Nội dung: Các ngữ liệu ngoài sgk**

a. Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội (con người với cuộc sống xung quanh)

*** Mở bài:**

- Giới thiệu vấn đề xã hội cần bàn luận. Có thể nêu vấn đề thông qua một câu chuyện, một tình huống đời sống, một câu hỏi nhận thức.

*** Thân bài:**

- Trình bày bản chất của vấn đề xã hội được bàn luận và nêu quan điểm của người viết

- Xem xét vấn đề dưới nhiều góc độ khác nhau, bàn về các khía cạnh của vấn đề

- Bàn luận vấn đề từ góc nhìn trái chiều

- Phân tích tác động của việc nhận thức đúng đắn về vấn đề đối với cá nhân hoặc cộng đồng

*** Kết bài:** Rút ra ý nghĩa của việc bàn luận vấn đề

b. Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội (hình thành lối sống tích cực trong xã hội hiện đại)

*** Mở bài:**

- Nêu vấn đề cần bàn luận, hướng bàn luận và ý nghĩa chung của việc bàn luận về vấn đề

*** Thân bài:**

- Miêu tả khách quan hoàn cảnh đời sống làm nảy sinh vấn đề

- Phân tích lần lượt từng khía cạnh vấn đề theo trình tự hẹp đến rộng hoặc từ rộng đến hẹp với những lí lẽ và bằng chứng phù hợp

- Làm rõ sự cần thiết phải nhận thức đầy đủ về vấn đề

- Nêu trải nghiệm của bản thân với vấn đề cần bàn luận

- Bàn luận vấn đề từ góc nhìn trái chiều

*** Kết bài:** Tóm tắt những luận điểm chính đã trình bày và khẳng định ý nghĩa của vấn đề trên cơ sở thu thập nhiều tư liệu và bằng chứng mới.

ĐỀ MINH HOẠ

Đọc đoạn trích:

NIỀM TIN VÀ NỖI SỢ

Để sống lạc quan hơn, chúng ta chọn tạo ra niềm tin. Đôi khi, những mục tiêu của bạn quyết liệt đòi hỏi bạn phải thể hiện niềm tin vào chúng. Nỗi sợ hãi sẽ len lỏi vào tâm trí và đánh lừa bạn. Nó sẽ tước mọi thứ vĩ đại bạn đã, đang và sẽ được ban phước ra khỏi tầm tay bạn.

Nỗi sợ là một cơ chế giúp chúng ta tránh né sự tổn hại về mặt thể chất hoặc cái chết. Nhưng chúng ta lại thường sử dụng cơ chế này để có được cảm giác thoải mái - để trốn tránh những thử thách. Khi cơ chế này bị sử dụng sai cách, nó sẽ cản trở tiến trình và ngăn chúng ta đạt đến tiềm năng trọn vẹn của mình. Nỗi sợ giữ chúng ta kẹt lại trong những cuộc đời tầm thường, bởi chúng buộc chúng ta phải trốn chạy tiềm năng của mình, thay vì chạy khỏi những

thứ thực sự có hại. Nỗi sợ kìm hãm chúng ta mỗi ngày trong suốt cuộc đời và kiểm soát mọi lựa chọn của chúng ta. Chúng ta sử dụng quỹ thời gian vô giá của mình để tưởng tượng ra những chuyện tồi tệ, thay vì có niềm tin vào những điều tốt đẹp. Và hành động của chúng ta phản ánh điều đó.

Cả niềm tin và nỗi sợ đều đòi hỏi bạn phải tin vào những thứ vô hình. Bạn có thể cảm thấy sợ hãi khi phải bước ra ngoài trời lạnh bởi bạn tin rằng thời tiết đó sẽ khiến bạn ốm, ngay cả khi bạn vẫn đang khỏe mạnh. Đó chỉ là ảo giác do trí tưởng tượng của bạn tạo ra, cho đến khi nó được hiện thực hoá trong đời bạn.[...]

Nỗi sợ là một trạng thái có tần số rung cảm thấp và bởi vậy, chúng sẽ kéo thêm nhiều thứ không lành mạnh đến với cuộc đời của bạn. Không như niềm tin, nỗi sợ không truyền sức mạnh cho tâm trí và điều này được phản ánh qua chính những trải nghiệm của bạn. Nếu loại bỏ nỗi sợ hãi, trải nghiệm của bạn sẽ được cải thiện. Ví dụ, một bác sĩ phẫu thuật không có nỗi sợ nào trong tâm thì ông ta sẽ ít do dự và tập trung hơn. Việc đưa ra các quyết định sẽ được cân nhắc tốt hơn, kết quả là ông ta sẽ có những ca phẫu thuật thành công hơn.

Thay nỗi sợ bằng niềm tin sẽ khích lệ chúng ta dám làm những việc không tưởng, giúp chúng ta khám phá miền đất trù phú của những khả năng. Niềm tin không nhất thiết phải khiến mọi thứ trở nên dễ dàng hơn, nó khiến mọi thứ trở nên dễ dàng đạt được hơn. Khi theo đuổi những mục tiêu của bản thân, bạn phải có một niềm tin vững chắc trước những quan điểm xấu xa hoặc những bước ngoặt kém may mắn của số phận. Niềm tin mà tôi đang nói đến là khi bạn dám nói thành lời rằng: “Tôi sẽ chiến thắng”, ngay cả khi mọi thứ trước mắt bạn đang dần biến mất.

(Trích *Yêu mình trước đã, yêu đời để sau*, Ver King, Nga Lê dịch, NXB Thế giới, 2019, tr. 296 - 298)

Trả lời các câu hỏi:

Câu 1. Xác định vấn đề nghị luận của đoạn trích.

Câu 2. Người viết đã sử dụng bằng chứng nào để làm sáng tỏ quan điểm: *nỗi sợ không truyền sức mạnh cho tâm trí và nếu loại bỏ nỗi sợ hãi, trải nghiệm của bạn sẽ được cải thiện?*

Câu 3. Theo anh/chị, mục đích tác giả so sánh niềm tin và nỗi sợ trong đoạn trích trên là gì?

Câu 4. Người viết đã thể hiện quan điểm, thái độ như thế nào đối với vấn đề được đề cập trong đoạn trích?

Câu 5. Vì sao tác giả cho rằng: *Khi theo đuổi những mục tiêu của bản thân, bạn phải có một niềm tin vững chắc trước những quan điểm xấu xa hoặc những bước ngoặt kém may mắn của số phận?*

Câu 6. Từ vấn đề được đặt ra trong đoạn trích, anh/chị hãy đề xuất ít nhất 02 biện pháp để tạo dựng niềm tin trong cuộc sống.

II. VIẾT (4.0 điểm)

Anh/Chị hãy viết một bài văn nghị luận (600 chữ) bàn về ý nghĩa của việc dám đối diện với nỗi sợ trong cuộc sống. (Đề tài: Con người với cuộc sống xung quanh)

-----HẾT-----

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

NHÓM TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

LƯƠNG THỊ YẾN

LÊ THỊ MAI

